

UBND TỈNH GIA LAI
SỞ CÔNG THƯƠNG

Số: /BC-SCT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Gia Lai, ngày tháng 6 năm 2022

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện Kế hoạch số 135/KH-UBND ngày 19/01/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia 6 tháng đầu năm 2022

Thực hiện văn bản số 1628/SKHĐT-TTXTĐT ngày 31/5/2022 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch số 135/KH-UBND; Sở Công Thương báo cáo như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CẢI THIỆN MÔI TRƯỜNG KINH DOANH, NÂNG CAO NĂNG LỰC CẠNH TRANH

Thực hiện Kế hoạch số 135/KH-UBND ngày 19/01/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2022. Sở Công Thương đã chủ động xây dựng, triển khai đồng bộ nhiều kế hoạch cụ thể của ngành nhằm cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh; chú trọng công tác cải cách thủ tục hành chính, chất lượng phục vụ nhân dân, đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền các văn bản quy phạm pháp luật, triển khai các giải pháp nâng cao các chỉ số PCI.

Tổ chức quán triệt đến công chức, viên chức Kế hoạch số 135/KH-UBND ngày 19/01/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai; Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp quốc gia năm 2022.

Thực hiện đơn giản hóa, công khai, minh bạch các thủ tục hành chính, đẩy mạnh rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính theo hướng tạo điều kiện thuận lợi nhất cho doanh nghiệp sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh tiếp cận một cách thuận lợi và dễ dàng; cắt giảm ngay các điều kiện kinh doanh đã bị bãi bỏ, các quy định về cắt giảm danh mục mặt hàng và cải cách thủ tục hành chính về kiểm tra chuyên ngành. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh công bố danh mục 01 thủ tục hành chính mới, 09 thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết đối với 01 thủ tục hành chính mới thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương.

Chỉ đạo các phòng thuộc Sở thực hiện tốt công tác giải quyết thủ tục hành

chính cho các tổ chức, cá nhân đảm bảo chất lượng, đúng thời hạn quy định, không để xảy ra tình trạng hồ sơ thủ tục hành chính giải quyết quá hạn.

Ban hành Kế hoạch Kiểm soát thủ tục hành chính năm 2022; Kế hoạch tuyên truyền công tác cải cách hành chính năm 2022 của Sở Công Thương. Phối hợp triển khai thực hiện công tác điều tra xã hội học phục vụ chấm điểm công tác cải cách hành chính; giải trình, cung cấp bổ sung tài liệu kiểm chứng phục vụ công tác xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2022, nhập dữ liệu vào phần mềm chấm điểm công tác cải cách hành chính. Đăng ký xây dựng Thủ tục hành chính từ mức 2 lên mức 3; đăng ký nhu cầu tập huấn, bồi dưỡng về cải cách hành chính giai đoạn 2022-2025; góp ý dự thảo phương án phân cấp trong giải quyết Thủ tục hành chính; báo cáo kết quả sắp xếp tổ chức bộ máy hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Công Thương. Cung cấp thông tin các Thủ tục hành chính còn hiệu lực phục vụ số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính. Báo cáo kết quả thực hiện Đề án thí điểm chuyển giao một số nhiệm vụ, dịch vụ hành chính công trên địa bàn tỉnh để Bru điện thực hiện.

Duy trì liên kết với trang điện tử thutuchanhchinh.vn (cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính) trên trang thông tin điện tử tại địa chỉ <http://sct.gialai.gov.vn> để cập nhật kịp thời các thủ tục hành chính mới ban hành hoặc được sửa đổi, bổ sung; các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực cải cách hành chính của ngành.

Thường xuyên theo dõi, nắm bắt tình hình triển khai thực hiện các giải pháp phát triển lưới điện, khả năng tiếp cận điện năng của doanh nghiệp và nhân dân, nhất là việc thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới Tiêu chí số 4 (điện nông thôn) và số 7 (Cơ sở hạ tầng thương mại xã nông thôn).

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHỮNG NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU CẢI THIỆN MÔI TRƯỜNG KINH DOANH, NÂNG CAO NĂNG LỰC CẠNH TRANH CẤP QUỐC GIA

1. Cải cách thủ tục hành chính.

Nhằm góp phần nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước và cải cách hành chính phục vụ tốt hơn cho tổ chức, cá nhân, hiện nay, Sở Công Thương đã cung cấp trực tuyến ở mức độ 2 toàn bộ thủ tục hành chính của ngành, đồng thời đã cung cấp 06 thủ tục hành chính mức độ 3, 116 thủ tục hành chính mức độ 4 trên cổng thông tin dịch vụ công trực tuyến của tỉnh và quốc gia (<http://dichvucong.gialai.gov.vn> và <http://dichvucong.gov.vn>). Khuyến khích các tổ chức, cá nhân đăng ký giao dịch và thực hiện giải quyết thủ tục hành chính qua cổng thông tin dịch vụ công trực tuyến của tỉnh và quốc gia. Từ 01/01/2022 đến 06/6/2022, Bộ phận “Tiếp nhận và hoàn trả hồ sơ” của Sở đã tiếp nhận 6.658 hồ sơ, đã xử lý 6.654 hồ sơ, còn 04 hồ sơ trong hạn giải quyết. Trong đó tiếp nhận 6.334 hồ sơ dịch vụ công mức độ 4 (đạt 95,1%), qua đó, góp phần tiết kiệm chi phí và thời gian đi lại cho các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh.

Công bố số điện thoại tổng đài Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh cung cấp dịch vụ lĩnh vực Công Thương (0269.3888.222); tổng đài hỗ trợ dịch vụ công quốc gia 18001096 và số điện thoại Văn phòng Sở Công Thương (02693.824.354) hỗ trợ tư vấn, giải đáp khó khăn, vướng mắc trong thực hiện thủ tục hành chính cho doanh nghiệp và nhân dân.

2. Cải thiện Chỉ số hiệu quả Logistics

Hiện tỉnh Gia Lai có hệ thống gồm 01 Sân bay, 06 quốc lộ có 723 km, 10 đường tỉnh 372 km kết nối với gần 11.088 km đường huyện, đường đô thị, đường xã, đường thôn làng, đường chuyên dùng...; có nhiều dự án trọng điểm đã và đang được triển khai đầu tư với tổng nguồn vốn (nhu cầu vốn, dự kiến) đầu tư khoảng 10.664,952 tỷ đồng¹ tạo nên một mạng lưới giao thông cơ bản hoàn chỉnh, đảm bảo an ninh-quốc phòng, phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh Gia Lai và khu vực Tây Nguyên.

Về hạ tầng công nghiệp, hiện nay tỉnh có ba khu công nghiệp chính là Khu Công nghiệp Trà Đa, Khu Công nghiệp Nam Pleiku và Khu Kinh tế cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh, quy hoạch 21 cụm công nghiệp, trong đó có 12 cụm công nghiệp đã được Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập, nguồn nguyên liệu nông sản trên địa bàn phong phú, ổn định như: cà phê, cao su, đường, sắn, chè,... tạo tiền phát triển công nghiệp chế biến.

Cơ sở hạ tầng kỹ thuật tại Khu trung tâm Khu kinh tế Cửa khẩu đã được đầu tư xây dựng khá đồng bộ theo hướng phát triển đô thị. Nhằm đẩy mạnh giao thương buôn bán với nước bạn Campuchia, tỉnh đã đầu tư xây dựng chợ cửa khẩu có diện tích sàn là 1.800m² và bến xe cửa khẩu có diện tích 8.400m². Ngoài ra còn đầu tư xây dựng các hạng mục khác như Trạm kiểm soát liên hợp, các ki-ốt cho người Campuchia thuê buôn bán tại khu vực chợ cửa khẩu...

Đến nay, có 06 dự án đầu tư xây dựng kho hàng nông, lâm sản. Trong đó 04 kho đã hoàn thành đi vào hoạt động, 02 kho đang xây dựng, chưa đi vào hoạt động²; 02 địa điểm tập kết, kiểm tra hàng hóa: Dự án “Kho ngoại quan” của

¹ Dự án đầu tư xây dựng đường Hồ Chí Minh đoạn tuyến tránh đô thị Pleiku; Dự án đường Hồ Chí Minh đoạn tránh qua TT Chư Sê; Dự án Tăng cường kết nối giao thông khu vực Tây Nguyên vay vốn Ngân hàng thế giới (WB); Dự án Quốc lộ 14C giai đoạn 2; Dự án Cải tạo, nâng cấp các đoạn xung yếu trên QL25; Đường Trường Sơn Đông; ĐT662B; ĐT663; ĐT664; ĐT665; ĐT666; Đường từ thị trấn Đăk Đoa, huyện Đăk Đoa đi xã Ia Băng, huyện Chư Prông; Đường liên huyện Chư Păh - Ia Grai - Đức Cơ - Chư Prông; Dự án cầu dân sinh (dự án LRAMP); Tuyến giao thông biên giới cấp bách trên địa bàn huyện Đức Cơ; Sửa chữa, nâng cấp đường liên huyện Pleiku - Đăk Đoa - Chư Sê; Đoạn Ngã ba La Sơn đến trung tâm xã Ia Tiêm (Km0-Km7+100); Đường liên huyện Chư Sê - Chư Pưh - Chư Prông, tỉnh Gia Lai.

² Dự án "Xây dựng kho chứa hàng nông lâm sản" của Công ty TNHH MTV Bảo Hoàng: vốn đầu tư đăng ký 37,7 tỷ đồng, diện tích 3,03 ha (đã hoàn thành đi vào hoạt động). Dự án "Kho chứa hàng nông lâm sản" của Công ty TNHH MTV Đại Thắng: vốn đầu tư đăng ký 13,6 tỷ đồng, diện tích 1,6 ha (đã hoàn thành đi vào hoạt động). Dự án "Xây dựng bãi đậu xe và tập kết nông sản, lâm sản" của Công ty TNHH MTV Trang Đức: vốn đầu tư đăng ký 48,6 tỷ đồng, diện tích 3,9 ha (đã hoàn thành đi vào hoạt động). Dự án "Kho chứa hàng nông lâm sản và địa điểm tập kết kiểm tra hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu" của Công ty TNHH MTV Xuất nhập khẩu Sơn Thủy Phát: vốn đầu tư đăng ký 7,9 tỷ đồng, diện tích 1,1 ha (đã hoàn thành đi vào hoạt động). Dự án "Kho kinh doanh nông sản Phú Lợi" của DNTN Phú Lợi: vốn đầu tư đăng ký 38,7 tỷ đồng, diện tích 1,4 ha (chưa đi vào hoạt động). Dự án "Xây dựng

Công ty cổ phần Thương mại Tây Gia Lai: vốn đầu tư đăng ký 15,8 tỷ đồng, diện tích 0,5 ha (*chưa đi vào hoạt động*). Dự án “Xây dựng kho ngoại quan” của Công ty TNHH MTV Đại Phong Gia Lai: vốn đầu tư đăng ký 25,3 tỷ đồng, diện tích 02 ha (*đang xây dựng*).

Hoạt động xuất nhập khẩu diễn ra sôi động; kim ngạch xuất khẩu tháng 5/2022 ước đạt 55 triệu USD, lũy kế 5 tháng ước đạt 368 triệu USD, đạt 55,76% kế hoạch, tăng 38,87% so với cùng kỳ. Trong đó xuất khẩu chủ lực là cà phê tăng cả về lượng và giá trị³. Kim ngạch nhập khẩu tháng 5/2022 đạt 7 triệu USD, lũy kế 5 tháng đạt 81 triệu USD, đạt 81% kế hoạch, giảm 26,3% so cùng kỳ. Mặt hàng nhập khẩu chủ yếu là nguyên liệu đầu vào phục vụ sản xuất⁴.

Các lực lượng chức năng tại cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh đã tăng cường phối hợp chặt chẽ với lực lượng chức năng phía Campuchia thực hiện quy trình kiểm soát xuất nhập cảnh, xuất nhập khẩu đúng quy định phòng dịch, giải phóng hàng hóa nhanh chóng, tạo điều kiện thuận lợi cho thông quan hàng hóa qua cửa khẩu.

Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu qua biên giới 5 tháng đầu năm ước đạt 78 triệu USD, tăng 16,41% so với cùng kỳ. Trong đó, kim ngạch xuất khẩu đạt 20 triệu USD, tăng 50% so với cùng kỳ năm trước, kim ngạch nhập khẩu đạt 58 triệu USD, tăng 5% so cùng kỳ.

Bên cạnh đó, Sở Công Thương đã phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu bổ sung Dự án Chợ đầu mối Tây Nguyên tại xã K'Dang, huyện Đak Đoa; Dự án “Trung tâm Logistics quốc tế Tây Nguyên” vào Quy hoạch tỉnh Gia Lai thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

3. Tiếp cận điện năng; thực hiện các giải pháp phát triển lưới điện nông thôn

Hiện nay, việc cấp điện cho các nhà đầu tư xây dựng nhà máy, xí nghiệp và đưa các dự án đi vào hoạt động được đơn giản hóa, thủ tục, các loại giấy tờ đã được mẫu hóa cho thời gian giải quyết rút ngắn tối đa. Thường xuyên phối hợp với các Sở ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố, Công ty Điện lực Gia Lai thực hiện quy trình thủ tục tiếp cận điện năng thực hiện trong thời gian không quá 12 ngày.

Tiêu chí số 4-Điện nông thôn trên địa bàn tỉnh có 220/220 xã, phường, thị trấn sử dụng điện lưới quốc gia (đạt tỷ lệ 100%) với 478.395/478.833 hộ dân sử dụng điện (chiếm tỷ lệ 99,9%). Cụ thể, lưới điện phân phối trên địa bàn tỉnh như sau: 4.767,61km đường dây trung thế; 4.858,29km đường dây hạ áp thế; 5.185

kho chứa hàng nông sản" của Công ty TNHH MTV Vân Tiến: vốn đầu tư đăng ký 18 tỷ đồng, diện tích 0,9 ha (*đang xây dựng*).

³ Cà phê: 145.000 tấn/290 triệu USD tăng 20,8% về lượng, tăng 46,4% về giá trị

⁴ Sắn lát: 5.140 tấn/1,12 triệu USD giảm gần hơn 10% về lượng và giá trị. Hạt điều 23.900 tấn/29,8 triệu USD. Cao su tự nhiên: 4.890tấn/5,48 triệu USD tăng gần 2 lần về lượng và giá trị. Và một số mặt hàng khác 44,9 triệu USD (vật tư, phân bón, đường, trái cây, bắp hạt, đậu tương ...)

trạm biến áp với tổng dung lượng 1.370.139kVA. Đến hết ngày 31/5/2022 có 181/182 xã đạt chuẩn nông thôn mới, đạt 99,5% (xã Ia Phí, huyện Chư Păh chưa đạt tiêu chí số 4 điện nông thôn).

III. CÁC CÔNG VIỆC TIẾP TỤC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

Để tiếp tục tạo sự chuyển biến mạnh mẽ hơn nữa về môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh; trong thời gian tới, Sở Công Thương tập trung:

- Triển khai có hiệu quả Quyết định số 121/QĐ-UBND ngày 04/3/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính Phủ về chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc Hội về chính sách tài khoá, tiền tệ hỗ trợ chương trình trên địa bàn tỉnh Gia Lai. Tiếp tục chú trọng hỗ trợ người dân và doanh nghiệp phục hồi sản xuất kinh doanh, khắc phục các tác động tiêu cực của dịch bệnh COVID-19.

- Tập trung phát triển công nghiệp chế biến, ưu tiên thu hút, phát triển các nhà máy chế biến sản phẩm từ nông nghiệp; phát triển năng lượng nhất là công nghiệp năng lượng tái tạo như điện gió, điện mặt trời phù hợp với lợi thế của tỉnh. Khai thác triệt để thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư trong phát triển công nghiệp. Triển khai linh hoạt các giải pháp vừa phòng chống dịch vừa tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Tăng cường đầu tư xây dựng hạ tầng các khu, cụm công nghiệp; hình thành các cụm công nghiệp phía Đông thành phố Pleiku và phát triển các cụm công nghiệp dọc theo tuyến quốc lộ, đường Đông Trường Sơn, các tuyến tỉnh lộ có tính kết nối cao.

- Xác định vùng nguyên liệu phù hợp tạo tiền đề kêu gọi đầu tư phát triển công nghiệp chế biến nông lâm sản, sản phẩm chăn nuôi và năng lượng tái tạo. Đẩy mạnh việc dịch chuyển các ngành công nghiệp chủ yếu dựa vào tài nguyên và lao động, công nghiệp công nghệ cao, thân thiện với môi trường.

- Thực hiện các giải pháp thu hút các thành phần kinh tế đầu tư phát triển kinh doanh thương mại, dịch vụ theo hướng văn minh, hiện đại, nhất là các doanh nghiệp lớn, doanh nghiệp tư nhân đóng vai trò nòng cốt, dẫn dắt thị trường để định hướng sản xuất và tiêu dùng; quan tâm phát triển hệ thống chợ, mạng lưới thương mại truyền thống. Đảm bảo lưu thông hàng hoá, đáp ứng nhu cầu sản xuất và tiêu dùng của dân cư, nhất là vùng nông thôn. Đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”. Chú trọng nâng cao chất lượng sản phẩm và xây dựng thương hiệu, góp phần đẩy mạnh phát triển sản phẩm hàng hóa xuất khẩu chủ lực, có tiềm năng lợi thế cạnh tranh của tỉnh.

- Phát triển và nâng cao hiệu quả xuất khẩu hàng hóa trên cơ sở xây dựng lại cơ cấu thị trường, chuyển dịch sản xuất các mặt hàng theo hướng tăng sản

phẩm chế biến và chế biến sâu, giảm tỷ trọng hàng sơ chế, gia công trong cơ cấu hàng xuất khẩu. Từng bước đưa mặt hàng nông sản thực phẩm chế biến thành một trong những mặt hàng xuất khẩu chủ lực của tỉnh. Hỗ trợ doanh nghiệp khai thác, tận dụng tốt các cơ hội để đẩy mạnh xuất khẩu sang thị trường các nước tham gia các Hiệp định thương mại tự do với Việt Nam, nhất là các Hiệp định thương mại tự do thế hệ mới.

Sở Công Thương kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân tỉnh (báo cáo);
- Sở Kế hoạch và Đầu tư (báo cáo);
- Giám đốc, Phó Giám đốc Sở;
- Các Phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Trang thông tin điện tử Sở;
- Lưu VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Phạm Văn Bình